

Số: 47 /2016/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 43 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên và trang bị phương tiện  
phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn  
Thành phố Hồ Chí Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BCA ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Công an về quy định trang phục chữa cháy của lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định mức hỗ trợ thường xuyên và trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Liên Sở Tài chính – Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố tại Công văn số 1383/STC-PCCC ngày 03 tháng 3 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng bằng 25% lương cơ sở/người/tháng.

**Điều 2.** Ban hành danh mục phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho một đội dân phòng (theo phụ lục đính kèm).

1. Đối với đội dân phòng đã được trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo định mức bằng hoặc cao hơn danh mục này thì tiếp tục sử dụng cho đến khi hết niên hạn; trường hợp chưa được trang bị hoặc trang bị thấp hơn danh mục nêu trên thì thực hiện mua sắm bổ sung.

2. Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện căn cứ đặc điểm địa phương và khả năng bảo đảm ngân sách của địa phương, có thể trang bị thêm các loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng như: máy bơm chữa cháy, bộ đàm cầm tay, mặt nạ phòng độc lọc độc, mặt nạ phòng độc cách ly và một số loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy cần thiết khác.

3. Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện phân công tổ chức, cá nhân quản lý các phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2016.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Đoàn thể Thành phố;
- Các báo, đài TP;
- VPUB: các PVP;
- Phòng TCTMDV, PCNC, TTCB;
- Lưu: VT, (TM/Cg). 70

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Vĩnh Tuyền**



## PHỤ LỤC

### DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRANG BỊ CHO MỘT ĐỘI DÂN PHÒNG

kèm theo Quyết định số 17 /2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	DANH MỤC	Đơn vị tính	Số lượng	Niên hạn sử dụng
1.	Khóa mở trụ nước (trang bị cho địa bàn có trụ cấp nước chữa cháy đô thị)	Chiếc	01 chiếc/đội	Hỏng thay thế
2.	Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg	Bình	05 bình/đội	Theo quy định của nhà sản xuất
3.	Bình khí CO <sub>2</sub> chữa cháy xách tay loại 5kg	Bình	05 bình/đội	Theo quy định của nhà sản xuất
4.	Mũ chữa cháy	Chiếc	01 chiếc/người	03 năm
5.	Quần áo chữa cháy	Bộ	01 bộ/người	02 năm
6.	Găng tay chữa cháy	Đôi	01 đôi/người	Hỏng thay thế
7.	Ủng chữa cháy	Đôi	01 đôi/người	Hỏng thay thế
8.	Đèn pin chuyên dụng	Chiếc	02 chiếc/đội	Hỏng thay thế
9.	Câu liềm, bô cào	Chiếc	02 chiếc/đội	Hỏng thay thế
10.	Dây cứu người	Cuộn	02 cuộn/đội	Hỏng thay thế
11.	Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)	Hộp	01 hộp/đội	Hỏng thay thế
12.	Thang chữa cháy	Chiếc	01 chiếc/đội	Hỏng thay thế
13.	Loa pin	Chiếc	02 chiếc/đội	Hỏng thay thế
14.	Khẩu trang lọc độc	Chiếc	01 chiếc/người	Hỏng thay thế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ